

Số: 133/TB-THDVB

Cầu Giấy, ngày 29 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO CÔNG KHAI

V/v Lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết “Quản lý, vận hành và khai thác công trình Bể bơi bốn mùa thuộc Trường Tiểu học Dịch Vọng B

- Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;
- Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;
- Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;
- Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;
- Căn cứ Thông tư 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính và hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công
- Căn cứ Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;
- Căn cứ Thông báo số 70-TB/ĐU ngày 18 tháng 05 năm 2026 của Đảng uỷ phường Cầu Giấy về Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ phường khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về việc Triển khai xây dựng Đề án khai thác, sử dụng bể bơi vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết Trường Tiểu học Dịch Vọng B và Trường THCS Dịch Vọng;
- Căn cứ Đề án số: 126/ĐA- THDVB ngày 16 tháng 06 năm 2026 về Đề án “Quản lý, vận hành và khai thác bể bơi bốn mùa Trường Tiểu học Dịch Vọng B để lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết”;
- Căn cứ Báo cáo đề xuất số: 13/BCĐX-HĐQL ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Tổ nghiên cứu xây dựng Đề án – Trường Tiểu học Dịch Vọng B về việc đề xuất thẩm định, phê duyệt Đề án “Quản lý, vận hành và khai thác bể bơi bốn mùa Trường Tiểu học Dịch Vọng B để lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết”;

- Căn cứ Quyết định số: 128/QĐ- THDVB của Trường Tiểu học Dịch Vọng B ngày 18 tháng 06 năm 2026 về việc phê duyệt Đề án “Quản lý, vận hành và khai thác bể bơi bốn mùa Trường Tiểu học Dịch Vọng B để lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết”;

Trường Tiểu học Dịch Vọng B thông báo công khai việc lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết nội dung (tóm tắt) như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

1. Tên đơn vị: Trường Tiểu học Dịch Vọng B.

- Địa chỉ: Đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Mã số thuế: 0103240363.

- Số điện thoại liên hệ: 024 32272818 Email: c1dichvongb-cg@hanoiedu.vn

2. Trường Tiểu học Dịch Vọng B là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND phường Cầu Giấy; có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Phòng Giao dịch số 9 – Kho bạc Nhà nước Khu vực I. Trường chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của UBND phường.

II. TÀI SẢN DỰ KIẾN LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

1. Đánh giá thực trạng tình hình tài sản khu Bể bơi:

Đánh giá hiện trạng tài sản khu Bể bơi theo kết quả kiểm kê, đánh giá số lượng, chất lượng toàn bộ tài sản hiện có tại khu Bể bơi thuộc Trường Tiểu học Dịch Vọng B cho thấy Bể bơi đã xuống cấp, một số hạng mục công trình, máy móc, thiết bị chuyên dụng phục vụ vận hành hoạt động Bể bơi bị hư hỏng và thiết bị bị lạc hậu không thể vận hành được bể bơi bốn mùa theo tiêu chuẩn. Trong 6 năm qua, Bể bơi Trường Tiểu học Dịch Vọng B không khai thác vận hành hoạt động nên máy móc, trang thiết bị không đảm bảo, các phân khu chức năng xuống cấp, không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật....

2. Tài sản dự kiến sử dụng vào mục đích liên doanh, liên kết:¹

Bể bơi bốn mùa có diện tích 513,6 m² (bao gồm diện tích mặt bể 312,5m²; khu phụ trợ và trang thiết bị gắn kèm để vận hành hoạt động bể bơi)

Căn cứ kết quả kiểm kê, phân loại, đánh giá chất lượng tài sản khu Bể bơi, Hội đồng kiểm kê, đánh giá lại tài sản đã xác định, tóm tắt như sau:

¹ Tài sản công trình Bể bơi bốn mùa Trường Tiểu học Dịch Vọng B được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn NSNN, công trình hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2016.

STT	Tên tài sản	Thời gian trích/phân bổ	Hiệu suất LD/LK	Nguyên giá (VNĐ)	Mức hao phí toàn thời gian (VNĐ/năm)	Chi phí tính vào LDLK/năm (VNĐ)
1	Bể bơi bốn mùa	20 năm	42,24%	2.511.101.000	125.555.050	53.034.453
2	Trang thiết bị bể bơi	10 năm	42,24%	3.952.770.000	0	0
3	Sửa chữa thiết bị (Phân bổ chi phí)	5 năm	42,24%	425.524.320	85.104.864	35.948.295
	Tổng cộng			6.463.871.000	210.659.914	88.982.748

$$\text{Hao phí nhà bể bơi} = \frac{\text{Giá trị nguyên giá}}{\text{Thời gian khấu hao}} = \frac{2.511.101.000 \text{ VNĐ}}{20 \text{ năm}}$$

$$= 125.555.050 \text{ VNĐ/năm}$$

$$\text{Hao phí thiết bị bể bơi} = \frac{\text{Giá trị nguyên giá}}{\text{Thời gian khấu hao}} = \frac{3.952.770.000 \text{ VNĐ}}{10 \text{ năm}}$$

$$= 395.277.000 \text{ VNĐ/năm}$$

Do hết khấu hao nên hao phí thiết bị bể bơi là: $395.277.000 \times 0 = 0$ đồng

Tổng thời gian hoạt động cho liên doanh, liên kết của bể bơi là: 3.700h/năm

Hiệu suất sử dụng đất của doanh nghiệp = $3.700 / (365 \times 24) \times 100\% = 42,24\%$

Phân bổ chi phí khấu hao/năm: $125.555.050 \times 42,24\% = 53.034.453$ đồng x 5 năm = 265.172.265đ

Phân bổ chi phí sửa chữa thiết bị/năm: $85.104.864 \times 42,24\% = 35.948.295$ đồng x 5 năm = 179.741.473đ

Tổng giá trị tài sản khấu hao trong thời gian hoạt động của liên doanh, liên kết là 5 năm là: 265.172.265 đồng + 179.741.473 đồng = 444.913.738 đồng. Làm tròn thành **445.000.000 đồng** (Bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

III. PHƯƠNG ÁN LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

1. Đơn vị sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết phải phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Trường Tiểu học Dịch Vọng B. Đơn vị xây dựng phương án chi tiết cụ thể đảm bảo phục vụ việc học cho các em học sinh theo đúng quy định, các hoạt động kinh doanh dịch vụ khi thực hiện cho đơn vị liên doanh, liên kết không ảnh hưởng đến việc dạy và học, đảm bảo duy trì vận hành tài sản công của nhà trường một cách tốt nhất phục vụ các điều kiện học tập, quản lý trang thiết bị, tài sản công để

sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, an toàn, tiết kiệm, cảnh quan và vệ sinh môi trường lành mạnh.

2. Yêu cầu sử dụng tài sản liên doanh, liên kết: Tài sản công đơn vị sử dụng liên doanh, liên kết phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 55 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Căn cứ mục a, b, c, d khoản 4 Điều 51 Nghị định 186/2025 Luật Quản lý sử dụng tài sản công, “*Việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, liên kết, cho thuê, ... phải đảm bảo các yêu cầu: ... Tính đủ khấu hao tài sản; cố định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác với Nhà nước theo quy định của pháp luật,...*”.

3. Phương án “Xây dựng và cải tạo, sửa chữa” tài sản: Để nâng cao hiệu quả, phát huy tối đa công suất, công năng sử dụng tài sản; tăng cường quản lý khai thác các hạng mục công trình khu Bể bơi, tăng nguồn thu tại đơn vị, Trường Tiểu học Dịch Vọng B lập “Kế hoạch đầu tư xây dựng và cải tạo nâng cấp khu vực Bể bơi” và tiến hành thẩm định giá tổng chi phí dự toán các hạng mục sửa chữa, cải tạo đầu tư thêm cụ thể chi tiết trong Bảng dưới đây:

STT	CHI PHÍ HẠNG MỤC II	Số tiền (VNĐ)	NGUỒN VỐN
1	<p><i>Chi phí xây dựng theo Phương án LDLK</i></p> <p><i>+ Chi phí thay mới hệ thống điện LED xung quanh bể bơi, quạt, camera, vòi tắm, rèm, tủ đồ, vách ngăn, các CCDC....</i></p> <p><i>+ Chi phí cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục công trình; a) Sửa chữa, nâng cấp thành, đáy bể bơi; b) Xây trát, sơn sửa lại tường nhà bị bong tróc...; c) Thay thế, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống trần nhôm, hệ thống đèn trần, hệ thống inox xung quanh bể bơi; d) Cải tạo sửa chữa hệ thống điện, tủ điện..... e) Tháo dỡ, thay thế các cửa nhà vệ sinh, hệ thống đèn sảnh</i></p>	162.000.000	Bên LDLK
2	<p><i>Vật tư, vật liệu dự trữ</i></p> <p><i>1. Hệ thống kiểm soát bể bơi: 110 tr</i></p> <p><i>+) phần mềm kiểm soát TimePool online</i></p> <p><i>+) Máy nhận diện khuôn mặt, đầu đọc QR code, màn hình 8inch</i></p>	110.000.000đ	Bên LDLK

	+) Thiết bị kiểm soát an ninh, cổng xoay 3 càng tripod +) Máy tính bán hàng +) Máy poss in bill +) Phần mềm báo cáo thuế +) Vận chuyển lắp đặt 2. Hệ thống điện phân muối bể bơi: +) Muối sử dụng cho bể bơi: 4 tấn +) Hệ thống điện phân muối +) Phụ kiện đường ống, dây điện, vận chuyển, lắp đặt.		
3	Vốn lưu động dự trù hoạt động 6 tháng - 1 năm + Các dòng chi phí do Kế toán hoạch định theo nhu cầu + Chi phí lương cho bộ máy + Chi phí khấu hao tài sản là công sản giao cho LDLK quản lý sử dụng		Bên LDLK thu xếp vốn lưu động giai đoạn LD chưa có doanh thu
4	Chi phí dự phòng:		
	Tổng	272.000.000	

(Hai trăm bảy mươi hai triệu đồng).

Khi Đối tác liên doanh quan tâm tiếp cận dự án, thì đối tác sẽ được quyền đề xuất “Phương án liên doanh, liên kết” của mình và được Trường chấp thuận, nhằm tăng giá trị nộp ngân sách nhà nước và lợi nhuận của Đối tác. Lúc này, “Giá trị đầu tư của Đối tác liên doanh, liên kết” sẽ điều chỉnh tăng/giảm, theo Chí phí đầu tư tương ứng với Dự án kinh doanh của đối tác đưa ra.

4. Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn và cơ cấu vốn.

a. Tổng mức đầu tư của phương án (làm tròn): **717.000.000 đồng** (Bảy trăm mười bảy triệu đồng).

b. Nguồn vốn, cơ cấu vốn thực hiện Đề án và cam kết nộp lãi hàng năm của Đối tác LDLK:

- Chi phí đầu tư của Đối tác LDLK tham gia Liên doanh (HM2) là: 272.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi hai triệu đồng), tương đương 38%.

- Giá trị tài sản của Trường góp vào liên doanh là (HM1) là: 445.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng), tương đương 62%.

STT	HẠNG MỤC	TỔNG DOANH THU	GHI CHÚ
-----	----------	----------------	---------

1	Doanh thu	4.654.500.000	Số liệu theo đề án
2	Chi phí hoạt động	3.910.403.519	Số liệu theo đề án
3	Chi phí thuế	372.360.000	Số liệu theo đề án
4	Chi phí khấu hao tài sản	88.982.748	Số liệu theo đề án
5	Lãi trung bình	282.753.733	

Giá trị nộp ngân sách tối thiểu (giá sàn) là: **282.753.733 đồng** x 62% = 175.488.719 đồng.

c. Hình thức và phương thức lựa chọn Đối tác LDLK:

- Hình thức lựa chọn Đối tác LDLK: Rộng rãi trong nước;

- Phương thức lựa chọn Đối tác LDLK:

+ Đề xuất kỹ thuật: Chọn Đối tác LDLK đủ năng lực chuyên môn theo quy định (có phụ lục đính kèm).

+ Đề xuất tài chính: Những Đối tác LDLK được mời thương thảo hợp đồng phải có phương án kinh doanh cạnh tranh chi tiết. Đối tác LDLK nào có phương án kinh doanh đáp ứng được yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của Trường và cam kết mức nộp ngân sách cao nhất sẽ được lựa chọn.

d. Thời gian mời Đối tác thí điểm liên doanh, liên kết: Từ ngày 24 tháng 6 năm 2026 đến hết ngày 08 tháng 7 năm 2026.

e. Loại hợp đồng: Hợp đồng liên doanh, liên kết hợp tác quản lý vận hành

5. Thời hạn và thời gian hoạt động của Đề án: Thời gian hoạt động của Đề án 05 năm kể từ ngày chấp thuận Đối tác liên doanh, liên kết.

Trong giờ học của trường, khu vực bể bơi tiến hành giảng dạy miễn phí cho học sinh nhà trường các kiến thức và kỹ năng của bộ môn bơi lội, cụ thể:

+ Các ngày từ thứ 2 đến thứ 6: 02 h mỗi ngày

Ngoài khung giờ học từ 8h đến 17h của nhà trường, bể bơi sẽ tiến hành kinh doanh bán vé phục vụ nhu cầu rèn luyện sức khỏe, thể dục thể thao của người dân lân cận trong khu vực, tiến hành kinh doanh ngoài khung giờ học của nhà trường (9 tháng học), cụ thể:

+ Ngày bình thường từ thứ 2 đến thứ 6: sáng 5h -7h và chiều 17h đến 21h (có thể thay đổi theo lịch học của nhà trường) thời gian hoạt động của bể bơi là 6h/ngày.

+ Ngày nghỉ (Thứ 7, chủ nhật), nghỉ hè (tháng): từ 5h đến 21h, thời gian hoạt động bể bơi là 16h/ngày.

+ Nghỉ tết 10 ngày: bể bơi không hoạt động

Thời gian nhà trường dùng bể bơi để dạy học là:

$(9 \times 22) \text{ ngày} \times 2\text{h/ngày} = 396\text{h/năm}$.

Thời gian hoạt động dịch vụ kinh doanh mỗi năm của bể bơi là:

$(9 \times 22) \text{ ngày} \times 6\text{h/ngày} + (365 - 10 - (9 \times 22))\text{ngày} \times 16\text{h/ngày} = 3.700\text{h/năm}$

Tổng thời gian hoạt động của bể bơi là 4.096h/năm

Tỷ lệ phần trăm mà nhà trường dùng bể bơi để dạy học là 9,67%

Quá trình kinh doanh khai thác bể bơi ngoài giờ học, đơn vị quản lý bể bơi phải cam kết đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động bơi lội. Đảm bảo độc lập trong công tác thu chi, duy trì, duy tu bể bơi. Đảm bảo môi trường vệ sinh sạch sẽ và sinh hoạt văn hóa lành mạnh, đảm bảo giữ gìn thuần phong mỹ tục, văn minh, lịch sự nơi công cộng.

6. Tiến độ thực hiện Đề án.

- Thời gian hoàn thành các thủ tục bàn giao cơ sở vật chất từ Trường sang liên doanh, xây dựng và thi công xây dựng công trình không quá 20 ngày kể từ ngày có quyết định chấp thuận đơn vị liên kết hoàn thành các thủ tục về tiếp nhận bàn giao cơ sở vật chất.

- Hoàn thành Đề án và đi vào hoạt động: Tối đa 20 ngày kể từ ngày quyết định chấp thuận đơn vị liên doanh, liên kết.

7. Phương án phân chia lợi nhuận và chi phí.

a) Doanh thu từ hoạt động liên doanh, liên kết là toàn bộ các khoản thu dịch vụ từ việc quản lý, khai thác sử dụng tài sản công trình Bể bơi (tài sản góp vốn liên doanh, liên kết của Trường và đối tác). Tổng chi phí liên quan đến việc sử dụng tài sản công để liên doanh, liên kết là các khoản chi phí theo quy định tại Điều 13 Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND thành phố Hà Nội.

b) Số tiền thu được từ hoạt động liên kết là chênh lệch giữa doanh thu và tổng chi phí (nêu tại điểm a, khoản 5), được xác định là khoản thu (lợi nhuận) hợp pháp của Trường và đối tác tham gia liên kết.

c) Nguyên tắc phân chia lợi nhuận: Xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) dựa trên tỷ lệ vốn góp theo thẩm định giá của cơ quan có thẩm quyền và được ghi cụ thể trong “Hợp đồng liên doanh, liên kết” giữa các bên có liên quan.

8. Phương án xử lý tài sản công sử dụng liên doanh, liên kết - Nội dung tóm tắt cụ thể là:

a) Tài sản tham gia liên doanh, liên kết của Trường Tiểu học Dịch Vọng B và tài sản được hình thành thông qua hoạt động liên doanh, liên kết là nhà, công trình xây dựng và các tài sản khác gắn liền với đất, sau khi kết thúc liên kết (bao gồm cả trường hợp chấm dứt hợp đồng trước thời hạn không do lỗi của Trường) thì các đối tác tham

gia liên doanh, liên kết phải chuyển giao không bồi hoàn cho Trường Tiểu học Dịch Vọng B quản lý, sử dụng...

b) Đối với các tài sản khác sau khi kết thúc hợp đồng liên doanh, liên kết (bao gồm cả trường hợp chấm dứt hợp đồng trước thời hạn) được xử lý theo nguyên tắc:

- Đối với các loại tài sản theo quyết định của Hiệu trưởng Trường cụ thể việc sử dụng tài sản công để tham gia liên doanh, liên kết sau khi hết thời hạn liên kết, đơn vị tiếp tục quản lý, sử dụng,...

- Đối với các tài sản được hình thành thông qua hoạt động liên doanh, liên kết với đối tác: sau khi hết thời hạn hợp đồng liên doanh, liên kết các tài sản này được chia cho các bên tham gia liên doanh, liên kết theo tỷ lệ đóng góp của mỗi bên.

- Trường hợp các bên tham gia liên doanh, liên kết cam kết, tự nguyện chuyển giao không bồi hoàn thì Trường có trách nhiệm quản lý, sử dụng theo quy định.

IV. TIÊU CHÍ CHỌN ĐỐI TÁC THAM GIA LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

1. Điều kiện, tiêu chí chọn đối tác

a) Đối tác là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân (có đủ tư cách pháp nhân) hoạt động kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực Văn hoá - Thể thao theo quy định của pháp luật hiện hành (có Giấy phép hoạt động).

b) Đối tác có năng lực về tài chính, có đủ điều kiện về cơ sở vật chất (CSV), máy móc, trang thiết bị chuyên dùng cần thiết và chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ đào tạo, huấn luyện bơi, lặn.

c) Đối tác liên kết cam kết bỏ vốn thực hiện việc đầu tư xây dựng, mua sắm và cải tạo, nâng cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất công trình Bể bơi của Trường; chịu trách nhiệm xây dựng phương án vận hành, khai thác hiệu quả tài sản góp vốn và tài sản được giao tại Trường Tiểu học Dịch Vọng B.

2. Nguyên tắc lựa chọn đối tác để thực hiện liên doanh, liên kết

a) Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm theo đúng Tiêu chí lựa chọn đối tác để thực hiện liên doanh, liên kết theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 55 Nghị định 186/2025/NĐ-CP và Phụ lục 01 kèm theo Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (chi tiết có Phụ lục kèm theo);

b) Bảo đảm tính chính xác, độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.

c) Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia liên kết tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn. Trường hợp do tổ chức, cá nhân kê khai không đầy đủ, chính xác thông tin dẫn đến đơn vị sự nghiệp công

lập lựa chọn đối tác liên kết không đúng quy định thì tổ chức, cá nhân đó bị xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Không lựa chọn các cá nhân, tổ chức có người đại diện theo pháp luật đã bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên kết mà chưa được xoá án tích hoặc phát hiện tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ tại thời điểm lựa chọn đối tác thực hiện liên kết.

3. Đối tác cam kết khi tham gia liên doanh, liên kết

a) Lập Kế hoạch/phương án hoạt động kinh doanh, cung cấp các dịch vụ thể thao, đảm bảo hoạt động liên doanh, liên kết có hiệu quả của phương án tài chính... thống nhất Trường trước khi ký Hợp đồng liên doanh, liên kết.

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước, không đang nợ đọng các khoản thuế, phí và lệ phí phải nộp theo quy định của Nhà nước và Thành phố; có trách nhiệm nộp Bảo hiểm về Người và tài sản, phương tiện trong quá trình hoạt động.

c) Cam kết trong quá trình vận hành không để xảy ra bất kỳ tình trạng đuối nước hoặc các sự cố gây mất an toàn tại bể bơi. Mọi trường hợp tai nạn, rủi ro (nếu có), đối tác phải chịu toàn bộ chi phí khắc phục và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

d) Cam kết sử dụng, khai thác mặt bằng “Các hạng mục công trình Bể bơi” được giao đúng mục đích; Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ

1. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký: Trường trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký của các đối tác tại địa điểm Đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ Bảy, Chủ Nhật) từ ngày 24/6/2026 đến cuối ngày 08/07/2026. Các hồ sơ của đối tác nộp sau ngày 08/07/2026 không có giá trị tham gia liên doanh, liên kết.

2. Thời gian đánh giá hồ sơ, lựa chọn đối tác: Trường thành lập “Hội đồng thẩm định, đánh giá hồ sơ, chấm điểm theo các tiêu chí lựa chọn đối tác liên kết”. Mở hồ sơ đánh giá, chấm điểm lựa chọn đối tác lúc 9 giờ sáng ngày 09/7/2026.

3. Thông báo công khai kết quả chọn đối tác: Căn cứ “Biên bản đánh giá hồ sơ, chấm điểm lựa chọn đối tác”, Trường ban hành Quyết định chọn đối tác đủ điều kiện tham gia liên kết với Trường và Thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và địa phương. Hợp đồng liên doanh, liên kết sẽ thực hiện ký kết sau khi hai bên thương thảo thống nhất các nội dung của hợp đồng.

Trên đây là nội dung công khai lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết “Quản lý, khai thác công trình Bể bơi bốn mùa Trường Tiểu học Dịch Vọng B”

Trân trọng kính mời các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có nhu cầu, quan tâm nộp hồ sơ về trụ sở Trường đúng thời hạn để đơn vị thực hiện quy trình lựa chọn đối tác liên kết theo quy định của pháp luật hiện hành./

Nơi nhận:

- UBND phường Cầu Giấy;
- Công thông tin tài sản công BTC;
- Công thông tin điện tử Trường;
- Công thông tin điện tử Phường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Huyền

PHỤ LỤC: BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM



Lựa chọn đối tác Liên doanh, liên kết “Quản lý, khai thác công trình Bể bơi bốn mùa Trường Tiểu học Dịch Vọng B”

Ngoài Phụ lục I Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025. Đối tác liên doanh, liên kết cần đáp ứng thêm những điều kiện sau:

TT	NỘI DUNG BỔ SUNG CHI TIẾT	ĐÁNH GIÁ
I	Năng lực, kinh nghiệm của đối tác đăng ký tham gia liên doanh, liên kết	
1	Là đơn vị được thành lập từ 7 năm trở lên, và có kinh nghiệm thực tế vận hành hoạt động Bể bơi “ <i>Đối tác cung cấp ĐKKD (bản sao chứng thực)</i> ”	Đạt/không đạt
2	Có ít nhất 01 bể bơi đang vận hành (<i>Đơn vị cung cấp tài liệu chứng minh</i>).	Đạt/không đạt
3	Đối tác có vốn điều lệ tối thiểu từ 03 tỷ đồng (ba tỷ đồng) trở lên.	Đạt/không đạt
4	Đối tác hiện đang có ít nhất từ 01 địa điểm kinh doanh trở lên. “ <i>Đối tác cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (bản sao chứng thực)</i> ”.	Đạt/không đạt
5	Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với danh mục, loại hình hoạt động thể thao môn bơi, lặn; Tài liệu phương án cứu hộ, cứu nạn bể bơi - (<i>cung cấp bản sao chứng thực</i>).	Đạt/không đạt
6	Có số lượng nhân viên từ 20 người trở lên, trong đó có ít nhất 04 nhân viên có GCN “Tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bơi, Lặn” và 10 nhân viên có GCN “Tập huấn chuyên môn cho nhân viên cứu hộ môn Bơi, Lặn”. Số lượng nhân viên cứu hộ phải đảm bảo ít nhất 200m ² mặt nước bể bơi/01 nhân viên, khi có đông người tham gia tập luyện phải đảm bảo ít nhất 50 người bơi/01 nhân viên (Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018), <i>cung cấp GCN tập huấn chuyên môn HD tập luyện môn bơi, lặn và GCN tập huấn chuyên môn nhân viên cứu hộ môn Bơi, lặn</i> ”.	Đạt/không đạt
7	Đối tác cung cấp kết quả kinh doanh: Báo cáo tài chính trong 03 năm gần nhất (2023 – 2025), Biên bản xác nhận không nợ đọng thuế Báo cáo kiểm toán (nếu có).	Đạt/không đạt
	Phần II sau khi được mời thương thảo Hợp đồng Đơn vị LDLK sẽ trình bày trực tiếp với Trường về:	
II.	Phương án cải tạo, vận hành, khai thác, hoạt động kinh doanh, cung cấp các dịch vụ thể thao đảm bảo hoạt động liên doanh, liên kết có hiệu quả	

	Yêu cầu Đơn vị LDLK cung cấp các Phương án	
	<p>1. Đối với phương án đầu tư cải tạo, sửa chữa</p> <p>a) Lắp đặt, cải tạo phân chia lại công năng khu vực sảnh vào đáp ứng yêu cầu sạch đẹp và hiện đại hơn.</p> <p>b) Những thiết bị đã bị ngập nước đã lâu như (toàn bộ hệ thống máy bơm lọc, bơm tuần hoàn, hệ thống tủ điện và các thiết bị điện....) hư hỏng còn sửa chữa, tận dụng lại được tới đâu và đầu tư mới như thế nào. Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống làm nóng nước bể bơi và hệ thống nước nóng tắm tráng sử dụng heatpum làm nước nóng cho bể bơi đảm bảo tiết kiệm điện hiệu quả, an toàn và thân thiện môi trường.</p> <p>c) Bảo dưỡng sửa chữa thành, đáy bể bơi. Thay mới hệ thống tắm tráng và các tiện ích xung quanh</p> <p>c) Đề xuất bổ sung để tăng hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Đối với phương án vận hành</p> <p>a) Tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả;</p> <p>b) Tổ chức hoạt động bể bơi đáp ứng nhu cầu tham gia tập luyện thể thao đáp ứng nhu cầu phát triển thể chất của học sinh trong trường cũng như người dân trên địa bàn và áp dụng dịch vụ khai thác bể bơi với giá thu dịch vụ phù hợp với nội dung đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>c) Có chính sách giá hỗ trợ dành cho giáo viên, học sinh, những đối tượng được ưu tiên và xây dựng chương trình phổ cập cho thanh thiếu nhi trên địa bàn phường;</p> <p>d) Tổ chức đào tạo và huấn luyện nhân viên, vận động viên, tổ chức các giải thi đấu bơi, các giải phong trào, đào tạo vận động viên năng khiếu...;</p> <p>e) Kế hoạch truyền thông, mở rộng các loại hình tham gia CLB bơi.....</p> <p>3. Đối với phương án tài chính</p> <p>Nêu rõ dự toán phương án kinh doanh, chi phí, doanh thu, hiệu quả của liên doanh, liên kết đối với toàn bộ thời gian ký hợp đồng.</p> <p>4. Phương án xử lý tài sản sau khi hết thời hạn liên doanh, liên kết</p> <p>Cam kết bàn giao lại không yêu cầu bồi hoàn toàn bộ tài sản gắn liền với đất cho Trường.</p> <p>Các tài sản khác hình thành trong quá trình hoạt động của Liên doanh, liên kết sẽ thanh lý và chia theo tỷ lệ góp vốn.</p>	
	Đơn vị cam kết bằng văn bản theo yêu cầu	



III.	<p>1. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước, không được nợ đọng thuế, phí và lệ phí; có trách nhiệm nộp Bảo hiểm về Người và tài sản, phương tiện khi hoạt động.</p> <p>2. Cam kết trong quá trình vận hành, hoạt động không để xảy ra bất kỳ tình trạng đuối nước hoặc các sự cố gây mất an toàn tại bể bơi. Mọi trường hợp tai nạn, rủi ro (nếu có), đối tác phải chịu toàn bộ chi phí khắc phục và chịu trách nhiệm trước pháp luật.</p> <p>3. Cam kết sử dụng, khai thác mặt bằng "các hạng mục công trình Bể bơi" được giao đúng mục đích; Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ (trong và ngoài phạm vi hoạt động).</p>	
------	---	--

1	<p>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động kinh doanh, liên kết</p> <p>(Chỉ chọn một trong các điểm 1.1, 1.2, 1.3 hoặc 1.4)</p>	5,0
1.1	Dưới 01 năm	0
1.2	Từ 01 năm đến dưới 03 năm	1,0
1.3	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	3,0
1.4	Từ 05 năm trở lên	5,0
2	<p>Số lượng nhân viên và lao động theo hợp đồng hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực liên doanh, liên kết của tổ chức/cá nhân (không tính 03 việc làm giản nhất)</p> <p>(Chỉ chọn một trong các điểm 2.1, 2.2 hoặc 2.3)</p>	5,0
2.1	Dưới 50 người	1,0
2.2	Từ 50 đến dưới 100 người	3,0
2.3	Từ 100 người trở lên	5,0
3	<p>Chỉ suất liên doanh trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động kinh doanh, liên kết trong cơ sở kinh doanh</p> <p>(Chỉ chọn một trong các điểm 3.1, 3.2, 3.3 hoặc 3.4)</p>	10,0
3.1	Dưới 10% tổng vốn và số vốn là chủ sở hữu của cơ sở	2,0
3.2	Từ 10% đến dưới 20% số vốn đã hoạt động là kinh doanh cơ sở	4,0
3.3	Từ 20% đến dưới 30% số vốn đã hoạt động là kinh doanh cơ sở	6,0

T.P.H.

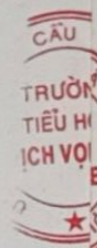
PHỤ LỤC I

(Kèm theo Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA
I	Năng lực, kinh nghiệm của đối tác đăng ký tham gia liên doanh, liên kết hoặc khả năng đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết (Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia liên doanh, liên kết được sử dụng năng lực, kinh nghiệm của đối tác phụ để chứng minh năng lực, kinh nghiệm thực hiện các hoạt động liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết)	30,0
1	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết (Chỉ chọn một trong các điểm 1.1, 1.2, 1.3 hoặc 1.4)	5,0
1.1	Dưới 01 năm	0
1.2	Từ 01 năm đến dưới 03 năm	1,0
1.3	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	3,0
1.4	Từ 05 năm trở lên	5,0
2	Số lượng nhân viên và lao động theo hợp đồng hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực liên doanh, liên kết của tổ chức/cá nhân (bình quân 03 năm gần nhất) (Chỉ chọn một trong các điểm 2.1, 2.2 hoặc 2.3)	5,0
2.1	Dưới 50 người	1,0
2.2	Từ 50 đến dưới 100 người	3,0
2.3	Từ 100 người trở lên	5,0
3	Kết quả kinh doanh trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết trong 03 năm gần nhất (Chỉ chọn một trong các điểm 3.1, 3.2, 3.3 hoặc 3.4)	10,0
3.1	Dưới 20% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	2,0
3.2	Từ 20% đến dưới 40% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	4,0
3.3	Từ 40% đến dưới 60% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	6,0

3.4	Từ 60% đến dưới 80% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	8,0
3.5	Từ 80% đến 100% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	10,0
4	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (đối với tổ chức) hoặc thuế thu nhập cá nhân (đối với cá nhân) bình quân 03 năm gần nhất (Chỉ chọn một trong các điểm 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5, hoặc 4.6)	10,0
4.1	Dưới 100 triệu đồng	2,0
4.2	Từ 100 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng	4,0
4.3	Từ 300 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng	6,0
4.4	Từ 500 triệu đồng đến dưới 1000 triệu đồng	8,0
4.5	Từ 1000 triệu đồng đến dưới 2000 triệu đồng	9,0
4.6	Từ 2000 triệu đồng trở lên	10,0
II	Hiệu quả của phương án tài chính (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	35,0
1	Phương án tài chính đề xuất rõ ràng các nội dung của phương án tài chính (các khoản doanh thu, các khoản chi phí, chênh lệch thu chi)	5,0
2	Phương án tổ chức, thực hiện đề xuất rõ ràng các nội dung về việc tổ chức bố trí nhân sự phục vụ việc liên doanh, liên kết; phương án, biện pháp bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng tài sản công.	5,0
3	Cam kết đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất hiện đại cho việc liên doanh liên kết. Dự kiến sửa chữa khoảng 600tr, bên A (phía nhà trường khoảng 400tr, bên vận hành khoảng 200tr.	5,0
4	Cam kết chia sẻ lợi nhuận (Chấm điểm theo tổng số tiền tổ chức, cá nhân cam kết chia sẻ cho đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện liên doanh, liên kết). Phía nhà trường khoảng 65%, bên vận hành khoảng 35%	15,0
	$\text{Số điểm chấm} = \frac{\text{Số tiền cam kết chia sẻ}}{\text{Số tiền cam kết chia sẻ cao nhất}} \times 15$	
5	Cam kết việc đơn vị sự nghiệp công lập không phải thanh toán tiền trong trường hợp chênh lệch thu chi từ hoạt động liên doanh, liên kết âm.	5
III	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc liên doanh, liên kết	15,0



	<p><i>(Chấm điểm theo tổng giá trị đánh giá lại cơ sở vật chất, trang thiết bị tổ chức, cá nhân sẵn có dự kiến sử dụng tham gia liên doanh, liên kết và số tiền tổ chức, cá nhân cam kết chi trả cho việc đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản phục vụ hoạt động liên doanh, liên kết)</i></p> $\text{Số điểm chấm} = \frac{\text{Tổng giá trị tài sản đánh giá lại} + \text{Số tiền cam kết chi trả}}{(\text{Tổng giá trị tài sản đánh giá lại} + \text{Số tiền cam kết chi trả}) \text{ cao nhất}} \times 15$	
IV	Phương án xử lý tài sản sau khi hết thời hạn liên doanh, liên kết	10,0
	<i>Cam kết chuyển giao không bồi hoàn tài sản hình thành thông qua hoạt động liên doanh, liên kết cho đơn vị sự nghiệp công lập (đối với các tài sản không phải là quyền sử dụng đất, nhà, công trình và tài sản gắn liền với đất)</i>	10,0
V	<p>Các tiêu chí khác (Đơn vị sự nghiệp công lập tự xác định phù hợp với mục đích liên doanh, liên kết, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị)</p> <p>Xây dựng hình ảnh nhà trường</p> <p>Tiện ích cho giáo viên và học sinh. Miễn phí cho cán bộ giáo viên trong nhà trường, giảm 50% giá vé cho học sinh của trường</p> <p>Đảm bảo ưu tiên tuyệt đối mặt nước cho các tiết học thể dục nội khóa của nhà trường theo thời khóa biểu (miễn phí diện tích). Phối hợp tổ chức tối thiểu 2 giải bơi lội hoặc tuần lễ học bơi phòng chống đuối nước cho học sinh của trường và Phường mỗi năm.</p> <p>Cam kết các chỉ số nước đạt chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ y tế (có nhật ký đo độ PH và Clo dư 2 lần/ ngày công khai tại bể).</p> <p>Đảm bảo kiểm soát tiếng ồn của máy Heatpump không ảnh hưởng đến các lớp học xung quanh.</p> <p>Công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu về địa điểm dạy và học cũng như giải quyết nhu cầu thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe cho học sinh, giáo viên. Đặc biệt là đóng góp đáng kể về chương trình triển khai phòng chống đuối nước trên địa bàn phường.</p> <p>Cảnh quan môi trường</p> <p>Nghĩa vụ tài chính tạo nguồn thu để đáp ứng nhu cầu kinh phí, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa duy tu tài sản tạo điều kiện tốt hơn về đầu tư CSVC phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường, ngoài ra còn 1 phần kinh phí khấu hao tài sản phát triển hoạt động sự nghiệp, nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính vào ngân sách nhà nước.</p>	10,0

Công tác phối hợp giữa nhà trường và bên liên kết trong hoạt động nội khóa của nhà trường cũng như của Phường	
Tổng số điểm	100

Ghi chú: Trường hợp, Hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức, cá nhân không có thông tin về tiêu chí, tiêu chí thành phần thì chấm 0 điểm đối với tiêu chí, tiêu chí thành phần đó. Đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản được phép thực hiện đối chiếu các tài liệu cung cấp trong Hồ sơ đăng ký với bản chính của tổ chức, cá nhân trong quá trình chấm điểm và đến trước thời điểm quyết định lựa chọn (nếu thấy cần thiết).

